

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST
Ngày 10-9-2021
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lầy

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Đô.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 614/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số 680/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ph; cư trú: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố H; (Có mặt).

Bị đơn: Anh Vũ Văn Ph; ĐKKHKT: Th, xã Q, thành phố M, tỉnh Q. Cư trú: Nhà số 40, Ngõ 73, đường Q, phường P, quận K, thành phố H; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2021, các bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Bùi Thị P trình bày: Chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph có tự nguyện làm thủ tục kết hôn ngày 16/12/2009, tại Ủy ban nhân dân phường V, quận K, thành phố H. Sau khi kết hôn chị Ph và anh Ph chung sống tại tổ Đ, phường V, quận K, thành phố H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ, hạnh phúc đến năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau và xảy ra xô xát. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên anh Ph đã về nhà bố đẻ anh Ph ở tại Nhà 40, ngõ 73, đường Q,

phường Ph, quận K, thành phố H. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay anh Ph thỉnh thoảng có đến thăm con nhưng không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị Ph nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn, tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph. Về con chung: Chị Ph và anh Ph có hai con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 18/12/2009 và Vũ Minh Ng, sinh ngày 25/02/2017. Từ khi chị Ph và anh Ph sống ly thân đến nay chị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, các con được chăm sóc, được đi học đầy đủ; hiện nay chị Ph có nơi ở ổn định, chị Ph làm nghề tự do là thu mua phế liệu, thu nhập bình quân hàng tháng là 6.000.000 đồng. Anh Ph thỉnh thoảng bị động kinh, anh Ph có thời gian phải điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần. Sau khi điều trị xong đến nay anh Ph sức khỏe ổn định, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng hiện tại anh Ph không có nghề nghiệp gì. Chị Ph đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung là Vũ Thành Đ và Vũ Minh Ng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn. Chị Ph không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Vũ Văn Ph là người mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Vũ Văn Ph đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh Ph, không tiến hành hòa giải được và anh Ph cũng không có văn bản thể hiện quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Ph vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại bản tự trình bày ngày 23/7/2021 cháu Vũ Thành Đ là con chung của chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph trình bày: Khi bố mẹ ly hôn nguyện vọng của cháu Vũ Thành Đ là được ở cùng mẹ là Bùi Thị Ph.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 18/6/2021 và ngày 26/7/2021, ông Vũ Văn Kh là bố đẻ của anh Vũ Văn Ph trình bày: Anh Vũ Văn Ph và chị Bùi Thị Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận K, thành phố H, ngày 16/22/2009. Sau khi kết hôn anh Ph và chị Ph ở tại tổ Đ, phường V, quận K, thành phố H. Quá trình chung sống anh Ph và chị Ph thường xuyên cãi nhau, chị Ph đuổi anh Ph ra khỏi nhà, nên anh Ph đã về nhà ông Kh ở tại nhà số 40, ngõ 73, Q, phường Ph, quận K, thành phố H từ năm 2010 đến nay. Chị Ph vẫn ở Đ phường V, quận K, thành phố H. Từ khi sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Ph có đơn xin ly hôn anh Ph, ông Kh không có ý kiến gì, anh Ph và chị Ph tự quyết định. Về con chung: Anh Ph và chị Ph có hai con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 18/12/2009 và Vũ Minh Ng, sinh ngày 25/02/2017. Từ khi anh Ph và chị Ph sống ly thân, chị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Khi ly hôn ông Kh đề nghị tiếp tục giao cả hai con chung cho chị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành vì anh Ph bị bệnh thần kinh, anh Ph đi trại tâm thần Đông Kh H từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 4 năm 2021, hiện nay anh Ph vẫn phải uống thuốc hàng ngày để chữa bệnh. Anh Ph là người không bình thường, không có nghề

nghiệp, bản thân ông Kh phải nuôi anh Ph nên ông Kh không có khả năng nuôi con của anh Phong là Vũ Thành Đ và Vũ Minh Ng. Nên đề nghị chị Ph nuôi cả hai con Vũ Thành Đ và Vũ Minh Ng khi anh Ph và chị Ph ly hôn. Anh Ph và chị Ph không có tài sản chung, không có công nợ chung. Ông Kh đề nghị Tòa án không đưa anh Ph đi giám định sức khỏe, bệnh tật. Gia đình ông Kh không yêu cầu và không đủ điều kiện để đưa anh Ph đi giám định sức khỏe, bệnh tật của anh Ph.

Tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 115/KLGD, ngày 11/01/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Miền núi phía Bắc thể hiện: Vũ Văn Ph; sinh năm 1983; trú tại: Thôn 5, xã Q, thành phố M, tỉnh Q bị bệnh động kinh, có rối loạn tâm thần. Tại thời điểm xảy ra vụ việc vào ngày 09/11/2020 Vũ Văn Ph bị bệnh Động kinh có rối loạn tâm thần, mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Vũ Văn Ph bị bệnh Động kinh có rối loạn tâm thần giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại Biên bản xác minh ngày 19/8/2021, địa phương nơi anh Vũ Văn Ph sinh sống đã cùng cung cấp: Sau khi anh Ph đi chữa bệnh về, từ tháng 4 năm 2021 đến nay anh Ph vẫn ăn ở, sinh hoạt, sống cùng với ông Vũ Văn Kh là bố đẻ anh Ph, tại nhà số 40, ngõ 73, tổ Q, phường Ph, quận K, thành phố H. Anh Ph vẫn bình thường, không có biểu hiện gì bất thường. Hiện tại anh Vũ Văn Ph đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi của mình. Bản thân anh Ph hiện nay không có nghề nghiệp, ông Kh phải nuôi dưỡng anh Ph hằng ngày. Mẹ anh Ph là bà Nguyễn Thị N đã chết.

Do tình trạng sức khỏe, bệnh tật của anh Văn Văn Ph nêu trên nên ngày 20/7/2021 Tòa án nhân dân quận K đã ra Văn bản giải thích, hướng dẫn để người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan tổ chức hữu quan thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố anh Vũ Văn Ph mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi. Nhưng sau thời gian ấn định không có ai yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Vũ Văn Ph là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Về cơ bản đã thực hiện đúng trình tự tố tụng; đối với nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật; đối với bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Bùi Thị Ph ly hôn anh Vũ Văn Ph. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 18/12/2009 và Vũ Minh Ng, sinh ngày 25/02/2017 cho chị Bùi

Thị Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Bùi Thị Ph phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thẩm quyền giải quyết:

[1] Ngày 07 tháng 6 năm 2021 chị Bùi Thị Ph nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K, chị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn Ph; bị đơn là anh Vũ Văn Ph, trú tại phường Ph, quận K, thành phố H. Tranh chấp này được Tòa án nhân dân quận K thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tố tụng:

[2] Do tình trạng sức khỏe, bệnh tật của anh Vũ Văn Ph nên Tòa án nhân dân quận K đã giải thích, hướng dẫn để người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan tổ chức hữu quan thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố anh Vũ Văn Ph mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi nhưng không ai yêu cầu nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 196, Điều 208, Điều 220, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Vũ Văn Ph không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là anh Vũ Văn Ph.

- Về quan hệ pháp luật:

[4] Chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận K, thành phố H, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2009 ngày 16 tháng 12 năm 2009. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân:

[5] Trong quá trình chung sống chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Ph và anh Ph đã sống ly thân nhiều năm nay, anh Ph và chị Ph không có biện pháp giải quyết mâu thuẫn vợ chồng mà để mặc mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và kéo dài; Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Ph để giải quyết việc chị Ph có đơn xin ly hôn và tiến hành hòa giải nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do. Chứng tỏ tình cảm giữa chị Ph và anh Ph không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên cùng không có ý thức hàn gắn đoàn tụ. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Bùi Thị Ph được ly hôn anh Vũ Văn Ph. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Ph và

đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp thực tế vụ kiện và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

- Về con chung:

[6] Chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph có hai con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 18/12/2009 và Vũ Minh N, sinh ngày 15/02/2017. Hiện nay chị Ph làm nghề tự do, có thu nhập, có nơi ở ổn định, từ khi chị Ph và anh Ph sống ly thân chị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con đến nay. Anh Ph là người ốm đau bệnh tật, hiện không có công việc và thu nhập, sống phụ thuộc vào bố đẻ, không có khả năng nuôi dưỡng con. Nguyên vọng chị Bùi Thị Ph là được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi con trưởng thành; đây cũng là quan điểm của ông Vũ Văn Kh là bố đẻ của anh Ph, nguyên vọng của con chung Vũ Thành Đ và quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân quận K tại phiên tòa. Chấp nhận yêu cầu về nuôi dưỡng con chung của chị Bùi Thị Ph. Giao cho chị Bùi Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Vũ Thành Đ và Vũ Minh N đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con:

[7] Chị Bùi Thị Ph không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn chị Bùi Thị P, anh Vũ Văn Ph có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác

- Về tài sản chung:

[8] Chị Bùi Thị Ph không yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn chị Bùi Thị Ph, anh Vũ Văn Ph có yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí:

[9] Căn cứ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Bùi Thị Phương phải nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Ph:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Ph và anh Vũ Văn Ph có hai con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 18/12/2009 và Vũ Minh Ng, sinh ngày 15/02/2017. Giao cho chị Bùi Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Vũ Thành Đ và Vũ Minh Ng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn chị Bùi Thị Ph, anh Vũ Văn Ph có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Ph phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Bùi Thị Ph đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015320 ngày 11/6/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H; chị Bùi Thị Ph đã nộp đủ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Bùi Thị Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Vũ Văn Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP H;
- VKSNDTP H;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường V, quận K, thành phố H
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bình Nguyễn Công Biên

Cao Đặng Trình

